

Số: 2176/ĐA-UBND

Uông Bí, ngày 18 tháng 7 năm 2023

ĐỀ ÁN
TỔ CHỨC THI THĂNG HẠNG CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP
VIÊN CHỨC TỪ HẠNG IV LÊN HẠNG III NĂM 2023

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ

Căn cứ Luật Viên chức số 58/2010/QH12 ngày 15/11/2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật cán bộ, công chức và Luật viên chức ngày 25/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ Nội vụ ban hành quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Thông tư số 29/2022/TT-BTC ngày 03/6/2022 của Bộ Tài chính quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành kế toán, thuế, hải quan, dự trữ;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BVHTTDL ngày 01/7/2022 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức chuyên ngành thư viện;

Căn cứ Quyết định số 30/2022/QĐ-UBND ngày 03/10/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh về việc ban hành Quy định quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng trong cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập và người quản lý doanh nghiệp có vốn góp của chủ sở hữu thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh.

Ủy ban nhân dân thành phố Uông Bí xây dựng Đề án thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức từ hạng IV lên hạng III năm 2023, cụ thể như sau:

II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nhằm đánh giá, lựa chọn đội ngũ viên chức đáp ứng yêu cầu, tiêu chuẩn của chức danh nghề nghiệp viên chức năm 2023 theo yêu cầu của vị trí việc làm.

- Động viên, khuyến khích đội ngũ viên chức học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ công tác và đảm bảo quyền của viên chức.

2. Yêu cầu

- Việc thực hiện thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp phải căn cứ vào vị trí việc làm, cơ cấu chức danh nghề nghiệp, nhu cầu của các đơn vị; đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ được giao.

- Viên chức được tham gia thi thăng hạng từ hạng thấp lên hạng cao hơn liền kề cùng chức danh nghề nghiệp đang giữ.

- Viên chức dự thi thăng hạng phải có đầy đủ hồ sơ và các minh chứng theo quy định.

- Việc tổ chức thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp phải đảm bảo công khai, minh bạch, công bằng, khách quan và đúng quy định của Pháp luật.

III. ĐỐI TƯỢNG DỰ THI THĂNG HẠNG

- Viên chức đang làm công tác kế toán trong các cơ quan, đơn vị và đang giữ chức danh nghề nghiệp: *Kế toán viên trung cấp (mã số: 06.032)*.

- Viên chức đang làm công tác nhân viên thư viện hạng IV (*mã số: V.10.02.07*).

IV. TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN ĐĂNG KÝ DỰ THI

1. Đối với viên chức dự thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp Kế toán viên trung cấp (mã số 06.032) lên chức danh nghề nghiệp Kế toán viên (mã số 06.031)

1.1. Được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trong năm công tác liền kề trước năm dự thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp; có phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp tốt; không trong thời hạn xử lý kỷ luật, không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật viên chức theo quy định.

1.2. Có tiêu chuẩn về năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ:

- Nắm vững và tuân thủ các quy định của Pháp luật về kế toán, nguyên lý kế toán, các chế độ tài chính, thống kê, các chuẩn mực kế toán và thông tin kinh tế có liên quan.

- Nắm được các quy định cụ thể về hình thức và phương pháp kế toán; các chế độ kế toán áp dụng trong ngành, lĩnh vực kế toán nhà nước.

- Biết phương pháp nghiên cứu, đề xuất triển khai hoặc bổ sung, sửa đổi quy chế quản lý, quy trình nghiệp vụ, tổng kết cải tiến nghiệp vụ quản lý, nắm được xu thế phát triển nghiệp vụ trong nước và quốc tế.

- Biết tổ chức triển khai các hoạt động về quy chế quản lý, quy trình nghiệp vụ, quy trình luân chuyển chứng từ, phương pháp quản lý và điều hành đối với nhiệm vụ kế toán trong đơn vị.

- Có khả năng tiếp thu, nắm bắt và kỹ năng sử dụng công cụ hỗ trợ, phương tiện kỹ thuật hiện đại để trao đổi và sử dụng các tài liệu kế toán, thông tin kế toán, phần mềm kế toán, chứng từ điện tử và giao dịch điện tử.

- Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản và sử dụng được ngoại ngữ theo yêu cầu của vị trí việc làm.

1.3. Đáp ứng tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng:

- Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc chuyên ngành kế toán, kiểm toán, tài chính.

- Có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng quản lý nhà nước đối với công chức ngạch chuyên viên và tương đương.

- Viên chức dự thi thăng hạng lên chức danh nghề nghiệp kế toán viên ngoài các tiêu chuẩn quy định trên phải đang giữ chức danh nghề nghiệp kế toán viên trung cấp

và có thời gian giữ chức danh nghề nghiệp kế toán viên trung cấp hoặc tương đương từ đủ 3 năm (*đủ 36 tháng*) trở lên (*không kể thời gian tập sự, thử việc*), trong đó có tối thiểu đủ 01 năm (*đủ 12 tháng*) liên tục chức danh nghề nghiệp kế toán viên trung cấp tính đến hết thời hạn nộp hồ sơ đăng ký dự thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp.

2. Đối với viên chức dự thi chức danh nghề nghiệp thư viện viên hạng IV (mã số V.10.02.07) lên chức danh nghề nghiệp thư viện viên hạng III (mã số V.10.02.06)

2.1. Được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trong năm công tác liền kề trước năm dự thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp; có phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp tốt; không trong thời hạn xử lý kỷ luật, không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật viên chức theo quy định.

2.2. Có tiêu chuẩn về năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ:

- Nắm được chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, chiến lược phát triển về thư viện và văn hóa đọc;
- Nắm vững kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ về thư viện;
- Có năng lực phân tích, tổng hợp, những vấn đề được giao tham mưu, quản lý;
- Có năng lực hướng dẫn người sử dụng thư viện sử dụng tiện ích thư viện để tiếp cận và khai thác thông tin;
- Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản, sử dụng được ngoại ngữ hoặc sử dụng được tiếng dân tộc thiểu số đối với viên chức công tác ở vùng dân tộc thiểu số theo yêu cầu vị trí việc làm.

2.3. Đáp ứng tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng:

- Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành thông tin - thư viện. Trường hợp tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành thông tin - thư viện do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cấp;
- Có chứng chỉ bồi dưỡng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành thư viện.

- Viên chức dự thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp thư viện viên hạng III ngoài các tiêu chuẩn trên, phải: Có thời gian công tác giữ chức danh nghề nghiệp thư viện viên hạng IV hoặc tương đương từ đủ 02 năm trở lên (*không kể thời gian tập sự, thử việc*) đối với trình độ cao đẳng hoặc từ đủ 03 năm trở lên (*không kể thời gian tập sự, thử việc*) đối với trình độ trung cấp. Trường hợp có thời gian tương đương thì phải có ít nhất 01 năm (*đủ 12 tháng*) đang giữ chức danh thư viện viên hạng IV tính đến ngày hết thời hạn nộp hồ sơ đăng ký dự thi hoặc xét thăng hạng.

V. HỒ SƠ ĐĂNG KÝ DỰ THI

- Mỗi thí sinh nộp 02 bộ, gồm:

- (1) Đơn đăng ký dự thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp (*theo Mẫu số 1*).
- (2) Bản sơ yếu lý lịch của viên chức (*theo Mẫu số 2*), được lập chậm nhất là 30 ngày trước thời hạn cuối cùng nộp hồ sơ dự thi thăng hạng, có xác nhận của cơ quan, đơn vị sử dụng viên chức.

(3) Bản nhận xét, đánh giá của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập sử dụng viên chức hoặc của người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền quản lý đơn vị sự nghiệp công lập về các tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký dự thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp của viên chức theo quy định.

(4) Bản sao các văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của chức danh nghề nghiệp đăng ký dự thi được cơ quan có thẩm quyền chứng thực.

(5) Bản sao quyết định tuyển dụng, quyết định lương hiện hưởng.

(6) Bản sao quyết định bổ nhiệm, xếp lương để chứng minh thời gian xếp lương theo quy định.

VI. MÔN THI, NỘI DUNG, HÌNH THỨC THI THĂNG HẠNG

Thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức gồm 04 môn thi, cụ thể:

1. Môn kiến thức chung:

a) Hình thức thi: Thi trắc nghiệm.

b) Nội dung thi: 60 câu hỏi về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật về ngành, lĩnh vực sự nghiệp, pháp luật về viên chức theo yêu cầu của chức danh nghề nghiệp.

c) Thời gian thi: 60 phút.

2. Môn ngoại ngữ:

a) Hình thức thi: Thi trắc nghiệm.

b) Nội dung thi:

- Ngoại ngữ thi: Tiếng Anh.

- Số lượng câu hỏi: 30 câu hỏi.

b) Thời gian thi: 30 phút.

3. Môn tin học:

a) Hình thức thi: Thi trắc nghiệm.

b) Nội dung thi: 30 câu hỏi theo yêu cầu của chức danh nghề nghiệp dự thi.

c) Thời gian thi: 30 phút.

4. Môn nghiệp vụ chuyên ngành:

a) Hình thức thi: Thi viết.

b) Nội dung thi: Kiểm tra, đánh giá trình độ, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của viên chức theo yêu cầu của chức danh nghề nghiệp hạng III của lĩnh vực dự thi.

c) Thời gian thi: 120 phút, thang điểm 100.

VII. ĐIỀU KIỆN MIỄN THI MÔN NGOẠI NGỮ, TIN HỌC

1. Miễn thi môn ngoại ngữ đối với các trường hợp sau:

a) Viên chức tính đến tháng đủ tuổi nghỉ hưu còn dưới 05 năm công tác.

b) Viên chức có chứng chỉ tiếng dân tộc thiểu số hoặc là người dân tộc thiểu số đang công tác ở vùng dân tộc thiểu số.

c) Viên chức có bằng tốt nghiệp đại học, sau đại học chuyên ngành ngoại ngữ hoặc có bằng tốt nghiệp chuyên ngành ngoại ngữ cùng trình độ đào tạo so với trình

độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ quy định trong tiêu chuẩn của chức danh nghề nghiệp dự thi.

d) Viên chức có bằng tốt nghiệp đại học, sau đại học hoặc có bằng tốt nghiệp theo yêu cầu trình độ đào tạo so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ quy định trong tiêu chuẩn của chức danh nghề nghiệp dự thi học tập ở nước ngoài hoặc học bằng tiếng nước ngoài ở Việt Nam, được cơ quan có thẩm quyền công nhận.

2. Miễn thi môn tin học đối với các trường hợp có bằng tốt nghiệp từ trung cấp trở lên các chuyên ngành liên quan đến tin học, công nghệ thông tin.

VIII. CÁCH XÁC ĐỊNH NGƯỜI TRÚNG TUYỂN

- Viên chức trúng tuyển kỳ thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp phải có số câu trả lời đúng từ 50% số câu hỏi trở lên cho từng môn thi kiến thức chung, ngoại ngữ, tin học (*trừ trường hợp miễn thi môn ngoại ngữ, tin học*).

- Có kết quả điểm thi môn nghiệp vụ chuyên ngành đạt từ 50 điểm trở lên, lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu thăng hạng chức danh nghề nghiệp được phê duyệt.

- Trường hợp có từ 02 người trở lên có tổng kết quả điểm bài thi môn nghiệp vụ chuyên ngành bằng nhau ở chỉ tiêu thăng hạng chức danh nghề nghiệp cuối cùng thì việc xác định người trúng tuyển được thực hiện theo thứ tự ưu tiên sau: Viên chức là nữ; viên chức là người dân tộc thiểu số; viên chức nhiều tuổi hơn (*tính theo ngày, tháng, năm sinh*); viên chức có thời gian công tác nhiều hơn.

- Nếu vẫn không xác định được thì người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tổ chức thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp có văn bản trao đổi với người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền quản lý viên chức và quyết định người trúng tuyển theo đề nghị của người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền quản lý viên chức.

Không bảo lưu kết quả cho các kỳ thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp lần sau.

IX. DỰ KIẾN HỘI ĐỒNG THI THĂNG HẠNG

- Hội đồng thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố quyết định thành lập theo quy định tại Điều 38 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP, ngày 27/11/2020 của Chính phủ.

- Hội đồng có 07 thành viên, gồm:

1. Chủ tịch Hội đồng: Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố.
2. Phó Chủ tịch Hội đồng: Trưởng phòng Nội vụ thành phố.
3. Các Ủy viên:

- Lãnh đạo phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố.

- Lãnh đạo Thanh tra thành phố.

- Lãnh đạo Phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố.

- Phó Trưởng phòng Nội vụ thành phố.

- Chuyên viên Phòng Nội vụ thành phố, kiêm Thư ký Hội đồng.

X. DỰ KIẾN THỜI GIAN TỔ CHỨC KỲ THI

Thời gian dự kiến: Tổ chức thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức của thành phố Uông Bí dự kiến thời gian tổ chức vào quý III năm 2023.

XI. LỆ PHÍ THI

Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức.

XII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Nội vụ thành phố

- Tổng hợp cơ cấu số lượng chức danh nghề nghiệp viên chức hiện có và nhu cầu đăng ký dự thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức từ hạng IV lên hạng III năm 2023 của các cơ quan, đơn vị thuộc thành phố.

- Tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Đề án thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức năm 2023, báo cáo Sở Nội vụ cho ý kiến; Quyết định thành lập Hội đồng, Ban Giám sát kỳ thi thăng hạng.

- Là Cơ quan Thường trực của Hội đồng thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức năm 2023, tham mưu giúp Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện các quy trình, thủ tục thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức theo quy định hiện hành.

2. Trung tâm Truyền thông và Văn hóa thành phố

Thông báo công khai Đề án tổ chức thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức từ hạng IV lên hạng III năm 2023 và danh mục tài liệu ôn tập trên các phương tiện thông tin đại chúng của thành phố.

3. Văn phòng HĐND và UBND thành phố

Niêm yết công khai và đăng tải trên cổng thông tin điện tử thành phần của thành phố Đề án tổ chức thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức từ hạng IV lên hạng III năm 2023. Phối hợp với phòng Nội vụ thành phố chuẩn bị cơ sở vật chất phục vụ tổ chức thi thăng hạng viên chức.

4. Các phòng, ban, cơ quan, đơn vị có liên quan

Phối hợp với Phòng Nội vụ thành phố trong công tác tổ chức thi thăng hạng đảm bảo đúng quy định; cử lãnh đạo, công chức tham gia Hội đồng thi thăng hạng và các Ban giúp việc của Hội đồng;

Đối với các cơ quan, đơn vị có viên chức tham gia dự thi thăng hạng: Tạo điều kiện cho viên chức tham gia kỳ thi thăng hạng.

Trên đây là Đề án tổ chức thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức từ hạng IV lên hạng III năm 2023 của Ủy ban nhân dân thành phố Uông Bí./. *hah*

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ tỉnh Quảng Ninh (B/c) ;
- TT. Thành ủy, HĐND thành phố (B/c);
- CT, các PCT UBND thành phố;
- Các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thành phố ;
- Trung tâm Truyền thông và Văn hóa (đưa tin) ;
- Lưu: VT, NV (02).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Phạm Tuấn Đạt